

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ YÊU CÂY XANH, RAU, HOA, QUẢ

Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 29/12 đến 23/01/2025

I. Mục tiêu:

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1	18 - 24 tháng	Trẻ có thể bắt chước một số động tác theo cô: giơ cao tay - đưa về phía trước - sang ngang	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau (24-36 tháng: Kết hợp với lắc bàn tay) - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, (24-36 tháng: Vặn người sang 2 bên)	Tập thụ động: - Chân: Dạng sang 2 bên, ngồi xuống, đứng lên.	* HD học: - Thẻ đục sáo: Tập các động tác thể dục kết hợp bài hát: Quả
2	24- 36 tháng	Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân		- Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân.	
3	18- 24 tháng	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo đường thẳng: Đi bước qua dây; Đi theo hiệu lệnh.	+ Đi theo hiệu lệnh	+ Đi bước qua dây	* Chơi - tập có chủ định: - Đi theo hiệu lệnh - Đi bước qua dây - Chạy theo hướng thẳng + TCVD: Hái quả
4	24- 36 tháng	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động: Chạy theo hướng thẳng		+ Chạy theo hướng thẳng	
7	18- 24 tháng	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong bò chui qua cổng		- Bò chui qua cổng	* Chơi - tập có chủ định: - Bò chui qua cổng

8	24-36 tháng	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò theo đường đích dắc		Bò theo đường đích dắc	- Bò theo đường đích dắc + TCVD: Nhặt bóng
9	18-24 tháng	- Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động, ném, đá bóng: Ném bóng bằng một tay.		+ Ném bóng bằng 1 tay	* Chơi - tập có chủ định: - Ném bóng bằng 1 tay - Ném bóng trúng đích - Bật qua vạch kẻ + TCVD: Một đoàn tàu nhỏ xíu
10	24-36 tháng	- Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Ném bóng trúng đích; Bật qua vạch kẻ		+ Ném bóng trúng đích + Bật qua vạch kẻ	
11	18-24 tháng	Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay.		- Co, duỗi ngón tay, đan ngón tay. - Cầm, bóp, gõ, đóng đồ vật. - Vạch các nét nguệch ngoạc bằng ngón tay	*Hoạt động chơi: - Chơi chấp ghép hình hoa, xếp hình đường đi, lắp ghép hoa. - Chơi xếp vườn rau, vườn hoa - Trò chơi: Bé xếp chồng khối gỗ lên nhau. - Trò chơi: Lật mở trang sách
12	24-36 tháng	Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện " múa khéo".		- Đóng cọc bàn gỗ. - Nhón nhặt đồ vật - Chắp ghép hình. - Chồng, xếp 6-8 khối	
13	18-24 tháng	- Trẻ biết tháo lắp, lồng được 3 - 4 hộp tròn, xếp chồng được 2 - 3 khối trụ		- Tháo lắp, lồng hộp tròn, vuông. - Đóng mở nắp có ren. - Xếp chồng 4 - 5 khối	*Chơi -tập có chủ định - HĐVDV: + Xâu vòng hoa *Hoạt động chơi: + Vò giấy, xé giấy, rút. + Đóng cọc bàn gỗ + Nhón nhặt hòn sỏi, hạt gạo. + Luồn dây xâu hạt vòng. + Xếp hàng rào,..
14	24-36 tháng	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.		- Tập xâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây. - Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rút, nhào, khuấy, đảo, vò xé. - Tập cầm bút tô,	

				vẽ. - Lật mở trang sách	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
21	18-24 tháng	Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước).		- Tập tự xúc ăn bằng thìa, uống nước bằng cốc. - Tập ngồi vào bàn ăn. - Tập thể hiện khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - Tập ra ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh. - Làm quen rửa tay, lau mặt	* Hoạt động ăn: - Hướng dẫn trẻ tập ngồi vào bàn ăn, tập cầm thìa xúc cơm. - Thực hành trẻ lấy khăn lau miệng, tập cầm cốc/ vịn vò nước để lấy nước uống có sự giúp đỡ của cô.
22	24-36 tháng	Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...).		- Luyện tập một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín; Rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định. - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt. - Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống. - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
28	18-24 tháng	Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng		- Tìm đồ chơi vừa mới cất giấu. - Nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh	* Chơi - tập có chủ định: - Nhận biết: + Nhận biết cây ban

				- Sờ nắn, lắc, gõ đồ chơi và nghe âm thanh. - Ngửi mùi của 1 số hoa, quả quen thuộc, gần gũi.	+ Nhận biết 1 số loại hoa (hoa hồng, hoa cúc) + Nhận biết quả cam, quả táo + Nhận biết rau bắp cải, su hào
29	24-36 tháng	Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.		- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. - Sờ nắn, nhìn, ngửi ... đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì. - Nếm vị của một số thức ăn, quả (Ngọt - mặn - chua)	+ Nhận biết 1 số loại hoa (hoa hồng, hoa cúc) + Nhận biết quả cam, quả táo + Nhận biết rau bắp cải, su hào * Hoạt động chơi: - TCM: Xé lá, gà trong vườn rau, hái hoa, cái gì trong túi. - Xem tranh ảnh về các loại hoa, quả... quen thuộc.
36	18-24 tháng	- Trẻ biết chỉ / lấy / nói tên đồ dùng, đồ chơi, hoa quả, con vật quen thuộc theo yêu cầu của người lớn		- Tên, đặc điểm nổi bật đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. - Tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật, quả quen thuộc	*Hoạt động chơi: + Trò chuyện, nhắc nhở trẻ chỉ, lấy rau, hoa, quả quen thuộc theo yêu cầu
37	24-36 tháng	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc		- Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật, rau, hoa quả quen thuộc	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
45	18-24	Trẻ có thể trả lời được các câu hỏi		- Nghe các câu hỏi: “ Ở đâu?”;	* Chơi – tập có chủ định

	tháng	đơn giản : Truyện tên là gì		“Con gì?”; “... thế nào?”; “ Cái gì?”; “ Làm gì?”. - Trả lời và đặt câu hỏi: “Con gì?”; “ Cái gì?”; “ Làm gì?”.	- Kể truyện: Cây táo
46	24-36 tháng	Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Đôi bạn nhỏ		- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. - Nghe các câu hỏi: “Cái gì?”; “Làm gì?”; “Để làm gì?”; “Ở đâu?”; “ Như thế nào?”. - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có sự gợi ý	
47	18-24 tháng	Trẻ nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn	- Phát âm các âm khác nhau. - <i>Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ.</i>	- Gọi tên các loại cây, rau, hoa, quả quen thuộc.	* Hoạt động chơi: - Xem tranh ảnh và gọi tên các loại hoa, quả, rau củ.
48	24-36 tháng	Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.		- Phát âm các âm khác	
49	18-24 tháng	Trẻ đọc tiếp được tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ: Cây bắp cải, hoa nở		- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ	* Chơi – tập có chủ định - Thơ: Cây bắp cải - Thơ: Hoa nở
50	24-36 tháng	Trẻ có thể đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo. Cây bắp cải, hoa nở		- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.	
51	18-24 tháng	Trẻ nói được câu đơn 2 - 3 tiếng: Quả mướp, hoa ban, hoa hồng...		- Phát âm các âm khác nhau	* TCTV: Trẻ nói các từ: Quả mướp, cây bắp cải, quả dưa, cà rốt, cà tím, hoa hồng, hoa cúc,
52	24-	Trẻ có thể nói		- Thể hiện nhu	

	36 tháng	được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.		câu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.	hoa ban,.....
53	18-24 tháng	- Trẻ có thể chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân (cháu uống nước, cháu muốn...).		- Thể hiện nhu cầu, mong muốn của mình bằng câu đơn giản.	* Hoạt động vệ sinh, ăn, ngủ: - Cô trò chuyện với trẻ về nhu cầu, mong muốn của trẻ.
54	24-36 tháng	Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện. - Bày tỏ nhu cầu của bản thân. - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Con gì đây?”; “Cái gì đây?”...		- Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Cô nhẹ nhàng, âu yếm, nhắc trẻ chào bố, mẹ, ông bà.
55		- Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.		- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	* Hoạt động chơi: Trò chuyện, nhắc nhở trẻ nói to, rõ ràng khi nói chuyện với người lớn: Lễ phép, chào ông bà, bố mẹ,...

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ

60	18-24 tháng	Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với những người gần gũi		- Giao tiếp với cô và bạn.	* Hoạt động chơi, hoạt động giao lưu cảm xúc. - Trò chuyện, âu yếm trẻ, cho trẻ chơi với bạn, nhắc trẻ chào cô, chào bạn...
61	24-36 tháng	Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.		- Giao tiếp với những người xung quanh.	* Hoạt động chơi: - Chơi: Cho em ăn, cho em ngủ, bán hàng.

62	18-24 tháng	- Trẻ có thể cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình đối với những người xung quanh		- Biểu lộ cảm xúc khác nhau với những người xung quanh - <i>Nhận biết, hiểu và thể hiện được cảm xúc của bản thân</i>	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện về cảm xúc của trẻ vui, buồn, tức giận. - Xem tranh, ảnh, về cảm xúc: Vui, buồn, tức giận.
63	24-36 tháng	- Trẻ có thể nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.		- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận.	
64		Trẻ có thể biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.			
70	18-24 tháng	Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.		* Hoạt động chơi, hoạt động giao lưu cảm xúc: - Chơi với góc thao tác vai: Bế em, khuấy bột cho em ăn, cho em ngủ
71	24-36 tháng	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).			
72		Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.		- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	
75	18-24 tháng	Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...). Lý cây xanh, hoa bé ngoan		- Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* Chơi - tập có chủ định: - Dạy hát: Bắp cải xanh, quả - VĐTN: Bé và hoa - Nghe hát: Lý cây xanh, hoa bé ngoan - Trò chơi: Tai ai
76	24-36 tháng	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo		- Hát và tập vận động đơn giản	

	tháng	một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc. Bắp cải xanh, quả		theo nhạc - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ	tinh; Nghe âm thanh to nhỏ.
77	18-24	Trẻ thích vẽ, xem tranh	- Xem tranh	- Tập cầm bút vẽ.	* Chơi - tập có chủ định: - HĐVĐV: + Xé giấy, xé lá + Xâu vòng hoa + Xếp công vào vườn cây ăn quả + Lồng hộp vuông (3 hộp) * Hoạt động chơi: Xếp hình, xé giấy, chơi với đất nặn - Xem sách, tranh ảnh về các loại hoa, quả, rau.
78	24-36 tháng	Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguyệt ch ngoạc)		Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình	
Tổng số mục tiêu: 41					

II. Chuẩn bị

- Bộ đồ chơi xâu hạt, xếp hình.
- Xắc xô, phách tre, trống.
- Tranh, ảnh về các loại hoa, rau củ, quả
- Các hình ảnh minh họa thơ: Bắp cải xanh, hoa nở, Truyện: Cây Táo
- Khối gỗ, hạt vòng, đất nặn, bút sáp màu, xắc xô...

III. Mở chủ đề

- Cô chuẩn bị các tranh có liên quan đến chủ đề “Bé yêu cây xanh, rau, hoa, quả” gắn lên lớp học (tạo môi trường lớp học có liên quan đến chủ đề)
- Cô cho trẻ quan sát trò chuyện để trẻ nói lên những hiểu biết của mình về mùa hè.
- Hát, múa, kể chuyện, đọc thơ, câu đố về chủ đề.
- Dạy trẻ nhận biết và gọi tên các loại hoa, quả, rau củ,....

HIỆU TRƯỞNG
(Ký duyệt)

NGƯỜI LẬP

Lò Thị Nút

Lò Thị Thắm

